

Số: 924/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cảnh báo học vụ đối với sinh viên đại học chính quy
đợt học kỳ 1 năm học 2024 – 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 10/5/2022 về ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”; Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2022 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH ngày 4/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên đại học chính quy trong học kỳ 2 năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Biên bản số 460/BB-ĐHNH ngày 10/4/2025 của Hội đồng xét cảnh báo học vụ;

Xét Tờ trình số 71 /TTr-ĐHNH-PĐT ngày 10/4/2025 của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cảnh báo học vụ 181 sinh viên đại học chính quy do kết quả học tập yếu, kém, không tham gia học trong học kỳ 1 năm học 2024 – 2025.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Trung tâm Sinh viên và quan hệ doanh nghiệp có trách nhiệm gửi thông báo tình hình học tập của sinh viên có tên ở Điều 1 về gia đình sinh viên để phối hợp cùng Nhà Trường trong nỗ lực nâng cao ý thức và cải thiện kết quả học tập đối với sinh viên.



Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Sinh viên và quan hệ doanh nghiệp, Trưởng Phòng Quản lý công nghệ thông tin, Trưởng các Khoa quản lý sinh viên và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH: để b/cáo;
- Như Điều 3;
- Lưu Vp, P.ĐQLT, TT. SV&QHDN.



HIỆU TRƯỞNG 

PGS.TS. Nguyễn Đức Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY BỊ CẢNH BÁO HỌC VỤ ĐỢT XÉT HỌC VỤ
HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 924/QĐ-ĐHNH, ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Hiệu trưởng)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK1 2024-2025	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
1	030632163438	Nguyễn Minh Hoàng	17/05/1997	DH32DN01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K32	
2	030632163276	Đoàn Công Chánh	16/02/1998	DH36TM01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K32	
3	030235190149	Cao Thị Thương	27/10/2001	DH35TM02	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K35	
4	030236200036	Dương Tấn Đạt	16/05/2002	DH36CDS01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K36	
5	030236200209	Lê Nhật Tân	30/10/2002	DH36CDS01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K36	
6	030236200198	Nguyễn Hoàng Thảo Vy	19/07/2002	DH36CDS01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K36	
7	030236200211	Chiêm Đức Hoàng	23/10/2002	DH36CDS02	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K36	
8	030236200154	Nguyễn Trọng Thảo	03/01/2002	DH36CDS02	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K36	
9	030236200166	Nguyễn Minh Thư	16/12/2002	DH36CDS02	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K36	
10	030236200200	Trần Thị Tường Vy	21/05/2002	DH36CDS02	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K36	
11	030236200162	Lê Thị Ngân Thùy	17/08/2002	DH36TM01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K36	
12	030236200109	Nguyễn Thị Nhó	05/08/2002	DH36TM02	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K36	
13	030237210155	Trần Lưu Nhã Quân	09/11/2002	DH37CDS01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K37	
14	030237210225	Ngô Anh Thư	17/02/2003	DH37CDS01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K37	
15	030237210222	Nguyễn Lê Hải Yên	08/11/2003	DH37CDS01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K37	
16	030237210080	Nguyễn Thanh Hoàng	07/06/2003	DH37TM01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K37	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK1 2024-2025	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
17	030237210141	Lê Ngọc Như	03/10/2003	DH37TM02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	HTTT Quản lý	K37	
18	030536200253	Nguyễn Thị Thảo Vi	07/09/2002	DH36KT01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K36	
19	030536200098	Lê Thị Thúy Linh	10/01/2002	DH36KT03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K36	
20	030536200040	Võ Thị Xuân Hà	09/05/2002	DH36KT04	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K36	
21	030536200051	Đỗ Thị Thu Hiền	27/05/2002	DH36KT04	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K36	
22	030536200295	Lê Thị Phương Dung	02/08/2002	DH36KT05	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K36	
23	030536200247	Nguyễn Quang Trung	14/01/2002	DH36KT06	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K36	
24	030537210103	Phạm Minh Khánh	17/10/2003	DH37KT01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K37	
25	030537210113	Đặng Khánh Linh	27/10/2003	DH37KT01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K37	
26	030537210117	Nguyễn Ngọc Tuyết Linh	14/05/2003	DH37KT01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K37	
27	030537210226	Lê Trương Ngọc Trâm	09/04/2003	DH37KT01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K37	
28	030537210041	Huỳnh Thị Minh Ánh	19/02/2003	DH37KT02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K37	
29	030537210083	Nguyễn Thị Khánh Hòa	17/05/2003	DH37KT02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K37	
30	030537210115	Lê Thị Huyền Linh	10/08/2003	DH37KT02	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Kế toán	K37	
31	030537210120	Trần Thị Nhã Linh	15/10/2003	DH37KT02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K37	
32	030537210088	Lê Đặng Quang Huy	22/03/2003	DH37KT04	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K37	
33	030537210193	Đoàn Như Phương Thảo	24/05/2003	DH37KT04	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K37	
34	030537210217	Tiêu Thị Thương	01/05/2003	DH37KT04	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kế toán	K37	
35	030538220001	Hoàng Văn An	23/09/2004	DH38KT03	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.90) dưới 1.00	Kế toán	K38	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK1 2024-2025	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
36	030540240115	Dương Thị Thảo Anh	25/03/2006	DH40KT02	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Kế toán	K40	
37	030237210041	Thái Bảo An	09/01/2002	DH37KH01	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	KHDL Kinh doanh	K37	
38	030237210078	Nguyễn Nhật Hoa	10/11/2003	DH37KH01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	KHDL Kinh doanh	K37	
39	030237210097	Nguyễn Thị Thu Kiều	09/04/2003	DH37KH01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	KHDL Kinh doanh	K37	
40	030237210149	Nguyễn Thị Thu Phương	07/10/2003	DH37KH01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	KHDL Kinh doanh	K37	
41	030237210163	Nguyễn Thị Ngọc Sương	23/12/2003	DH37KH01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	KHDL Kinh doanh	K37	
42	030239230095	Trần Anh Kiệt	04/04/2005	DH39KH02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	KHDL Kinh doanh	K39	
43	030836200149	Phạm Châu Sang	27/09/2002	DH36KQ04	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K36	
44	030836200095	Nguyễn Lê Thiên Minh	21/07/2002	DH36KQ05	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K36	
45	030836200194	Đặng Thị Thanh Thúy	25/07/2001	DH36KQ05	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K36	
46	030836200266	Trần Ngọc Thu Trâm	17/12/2002	DH36KQ05	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K36	
47	030837210077	Lê Thị Nhật Diệp	14/08/2003	DH37DQ01	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Kinh tế quốc tế	K37	
48	030837210094	Võ Đình Thúy Hạnh	12/06/2003	DH37DQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
49	030837210124	Trịnh Thị Thu Hương	17/06/2003	DH37DQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
50	030837210118	Phan Thị Ngọc Huyền	01/12/2003	DH37DQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
51	030837210209	Phan Hoàng Như Quỳnh	27/04/2003	DH37DQ01	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Kinh tế quốc tế	K37	
52	030837210044	Lê Thị Thùy	25/09/2003	DH37DQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
53	030837210087	Huỳnh Hồ Minh Đức	12/09/2003	DH37DQ02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
54	030837210115	Nguyễn Đức Bảo Huy	24/12/2003	DH37DQ02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK1 2024-2025	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
55	030837210142	Nguyễn Công Luật	21/05/2003	DH37DQ03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
56	030837210183	Hồ Thị Quỳnh Như	26/01/2003	DH37DQ03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
57	030837210250	Nguyễn Trần Phương Trâm	01/04/2003	DH37DQ03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
58	030837210144	Nguyễn Đình Mạnh	01/01/2003	DH37KQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
59	030837210160	Phùng Thị Diệu Ngân	07/02/2003	DH37KQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
60	030837210239	Nguyễn Minh Tính	30/07/2003	DH37KQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
61	030837210261	Thân Thị Thanh Tuyền	10/04/2003	DH37KQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Kinh tế quốc tế	K37	
62	030838220043	Hoàng Văn Đức	13/02/2003	DH38KQ01	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25(0.20) dưới 1.00	Kinh tế quốc tế	K38	
63	030839230037	Nguyễn Thị Khánh Đoan	05/10/2005	DH39DQ01	CBHV lần 1	STC không đạt HK (60.00>50%)	Kinh tế quốc tế	K39	
64	030839230189	Bùi Thịnh Phát	08/01/2005	DH39DQ01	CBHV lần 1	STC không đạt HK (60.00>50%)	Kinh tế quốc tế	K39	
65	030840240133	Bùi Anh Tuấn	20/11/2006	DH40KQ04	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (<0.8)	Kinh tế quốc tế	K40	
66	030736200005	Nguyễn Trọng Hoài Anh	26/09/2002	DH36LK02	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K36	
67	030736200187	Lê Thu Uyên	31/08/2002	DH36LK02	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K36	
68	030736200003	Đoàn Hoàng Anh	17/09/2002	DH36LK03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K36	
69	030736200126	Bùi Thị Phương Thảo	26/06/2002	DH36LK03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K36	
70	030736200128	Hoàng Thị Thảo	29/10/2002	DH36LK03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K36	
71	030737210046	Trần Đức Anh	23/11/2003	DH37LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
72	030737210067	Ngô Thị Hồng Hạnh	13/04/2003	DH37LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
73	030737210084	Vũ Khánh Huyền	04/01/2003	DH37LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK1 2024-2025	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
74	030737210135	Đặng Lâm Thu Phương	19/08/2003	DH37LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
75	030737210157	Đặng Thị Mỹ Thuận	26/05/2003	DH37LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
76	030737210159	Bùi Thị Thanh Thúy	22/10/2003	DH37LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
77	030737210162	Nguyễn Thị Thanh Thúy	10/02/2003	DH37LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
78	030737210031	Ngô Thị Ngọc Trâm	10/12/2003	DH37LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
79	030737210034	Lê Thị Khánh Trân	08/02/2003	DH37LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
80	030737210193	Đặng Thị Yến	30/01/2003	DH37LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
81	030737210051	Phạm Thị Mai Chi	30/06/2003	DH37LK02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
82	030737210062	Nguyễn Trường Giang	15/02/2003	DH37LK02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
83	030737210064	Lê Thu Hà	19/02/2003	DH37LK02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
84	030737210151	Dương Thị Thanh Thảo	01/06/2003	DH37LK02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
85	030737210165	Lâm Thương Thương	20/07/2003	DH37LK02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
86	030737210096	Tạ Khánh Linh	11/10/2002	DH37LK03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
87	030737210111	Lê Thị Ngọc Ngân	23/10/2003	DH37LK03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
88	030737210130	Nguyễn Minh Nhựt	26/12/2003	DH37LK03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
89	030737210171	Phạm Thu Trang	31/08/2003	DH37LK03	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Luật kinh tế	K37	
90	030737210186	Lê Đình Vinh	20/01/2003	DH37LK03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K37	
91	030738220188	Trần Phạm Bảo Thắng	26/07/2004	DH38LK03	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Luật kinh tế	K38	
92	030739230044	Trần Ngọc Thảo Hiền	10/11/2005	DH39LK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K39	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK1 2024-2025	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
93	030739230023	Hoàng Thị Thùy Dung	23/03/2005	DH39LK03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Luật kinh tế	K39	
94	030740240067	Phạm Nguyễn Ngọc Huyền	26/01/2006	DH40LK01	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Luật kinh tế	K40	
95	030740240197	Nguyễn Thị Thanh Trúc	26/01/2002	DH40LK03	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (<0.8)	Luật kinh tế	K40	
96	030135190141	Nguyễn Tất Hào	01/06/2001	DH35NH01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K35	
97	030135190630	Đoàn Thị Hoàng Trâm	24/11/2001	DH35NH03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K35	
98	030136200071	Nguyễn Ngọc Minh Chi	05/11/2002	DH36NH01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K36	
99	030136200708	Nguyễn Thị Phương Trinh	22/02/2002	DH36NH01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K36	
100	030136200755	Gíp Xương Vinh	25/07/2002	DH36NH01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K36	
101	030136200451	Nguyễn Thị Hồng Nhung	29/10/2002	DH36NH03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K36	
102	030136200544	Trần Nguyễn Mỹ Tâm	15/12/2002	DH36NH04	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K36	
103	030136200557	Lu Ngọc Minh Tiến	30/12/2002	DH36NH07	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K36	
104	030136200786	Lương Hoàng Hải Yến	26/11/2002	DH36NH07	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K36	
105	030137210116	Vòng Bảo Châu	31/08/2003	DH37NH01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K37	
106	030137210159	Nguyễn Võ Khánh Đoan	03/12/2003	DH37NH01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K37	
107	030137210300	Nguyễn Kim Mỹ	24/10/2003	DH37NH02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K37	
108	030137210460	Đỗ Nguyễn Phương Thảo	04/09/2003	DH37NH02	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Ngân hàng	K37	
109	030137210503	Nguyễn Thị Phương Thủy	06/10/2003	DH37NH02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngân hàng	K37	
110	031040240044	Nguyễn Đặng Trung	28/06/2006	DH40CT01	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Ngân hàng	K40	
111	030436200038	Nguyễn Thái Dương	19/09/2001	DH36AV01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngoại ngữ	K36	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK1 2024-2025	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
112	030436200122	Huỳnh Hữu Nhân	06/10/2002	DH36AV01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngoại ngữ	K36	
113	030436200246	Nguyễn Quốc Tuấn	22/06/2002	DH36AV01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngoại ngữ	K36	
114	030436200129	Trương Thị Tuyết Nhi	01/01/2002	DH36AV04	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngoại ngữ	K36	
115	030436200082	Dương Vĩ Kiện	13/09/2002	DH36AV05	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngoại ngữ	K36	
116	030437210066	Nông Lý Yên Chi	02/10/2003	DH37AV04	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngoại ngữ	K37	
117	030437210068	Nguyễn Văn Chiến	27/12/2003	DH37AV04	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Ngoại ngữ	K37	
118	030437210090	Nguyễn Trương Ngọc Hiếu	05/02/2003	DH37AV04	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngoại ngữ	K37	
119	030438220184	Nguyễn Khánh Phương	04/06/2003	DH38AM01	CBHV lần 1	ĐTBHK1_24_25(0.60) dưới 1.00	Ngoại ngữ	K38	
120	030438220245	Huỳnh Thanh Toàn	07/10/2004	DH38AM01	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25(0.00) dưới 1.00	Ngoại ngữ	K38	
121	030439230074	Tất Gia Hân	29/11/2005	DH39AM01	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Ngoại ngữ	K39	
122	030439230250	Trần Ngọc Thủy Tiên	02/12/2005	DH39AM01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Ngoại ngữ	K39	
123	030439230048	Vũ Ngọc Dung	08/07/2005	DH39AM03	CBHV lần 1	ĐTB HK1_24_25 (0.00) dưới 1.00	Ngoại ngữ	K39	
124	030632161555	Hồ Hữu Nhân	09/05/1998	DH32QT01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K32	
125	030336200003	Bùi Đào Văn Anh	09/11/2002	DH36MK01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K36	
126	030336200163	Trần Thị Ngọc Ngân	24/09/2002	DH36MK02	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K36	
127	030336200272	Lý Cao Thắng	24/10/2002	DH36MK03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K36	
128	030336200292	Võ Ngọc Anh Thư	22/11/2002	DH36MK03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K36	
129	030336200229	Long Đại Sơn	04/01/2002	DH36QT01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K36	
130	030336200301	Nguyễn Thị Kiều Trang	22/01/2002	DH36QT01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K36	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK1 2024-2025	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
131	030336200363	Bùi Ngọc Việt	15/02/2001	DH36QT02	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K36	
132	030336200090	Hồ Nguyễn Khánh Huy	26/06/2002	DH36QT03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K36	
133	030336200109	Võ Trung Kiên	15/02/2002	DH36QT03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K36	
134	030337210155	Lê Thị Thanh Ngân	29/05/2003	DH37LQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
135	030337210201	Ma Diễm Quỳnh	05/08/2003	DH37LQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
136	030337210223	Võ Thị Thanh Thủy	10/08/2003	DH37LQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
137	030337210237	Phạm Minh Tiến	14/04/2003	DH37LQ01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
138	030337210051	Quách Mỹ Anh	18/04/2003	DH37MK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
139	030337210062	Phạm Nguyễn Mai Chi	06/06/2003	DH37MK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
140	030337210078	Trương Thị Hồng Đẹp	11/08/2003	DH37MK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
141	030337210296	Trần Chí Dĩnh	23/09/2003	DH37MK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
142	030337210257	Hạ Vũ Trúc	16/03/2003	DH37MK01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
143	030337210184	Nguyễn Văn Phi	15/02/2003	DH37MK02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
144	030337210228	Lê Ngọc Anh Thư	28/09/2003	DH37MK02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
145	030337210242	Nguyễn Thị Huyền Trang	10/05/2003	DH37MK02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
146	030337210284	Đặng Huỳnh Trúc Vy	25/05/2003	DH37MK02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
147	030337210060	Nguyễn Hoàng Ngọc Châu	11/11/2003	DH37MK03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
148	030337210197	Nguyễn Thị Ngọc Quý	05/01/2003	DH37MK03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
149	030337210092	Huỳnh Nhật Hào	27/06/2003	DH37QT01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK1 2024-2025	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
150	030337210170	Dương Thị Thúy Nguyệt	21/08/2003	DH37QT01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
151	030337210179	Lê Nguyễn Hồng Nhiên	03/11/2002	DH37QT01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
152	030337210222	Thạch Thị Thủy	23/05/2003	DH37QT01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
153	030337210289	Mai Huỳnh Thu Yên	05/05/2003	DH37QT01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K37	
154	030339230185	Lê Thị Thùy Trang	13/07/2005	DH39LQ01	CBHV lần 1	STC không đạt HK (57.89>50%)	Quản trị kinh doanh	K39	
155	030339230079	Trần Thị Mai Linh	11/12/2005	DH39MK02	CBHV lần 1	STC không đạt HK (52.94>50%)	Quản trị kinh doanh	K39	
156	030339230137	Trần Minh Quân	22/02/2005	DH39QT02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Quản trị kinh doanh	K39	
157	030135190010	Đặng Kim Việt Anh	27/03/2001	DH35TC01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K35	
158	030135190023	Nguyễn Tuấn Anh	10/09/2001	DH35TC07	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K35	
159	030136200303	Nguyễn Châu Ngọc Lộc	13/11/2002	DH36TC01	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K36	
160	030136200346	Nguyễn Hoài Nam	01/01/2002	DH36TC03	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K36	
161	030136200687	Nguyễn Thị Kim Trâm	07/09/2002	DH36TC06	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K36	
162	030136200713	Trần Thị Mỹ Trinh	03/12/2002	DH36TC06	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K36	
163	030136200622	Nguyễn Thanh Thuý	30/07/2002	DH36TC07	CBHV mức 3 lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K36	
164	030137210003	Trịnh Trần Gia Bảo	15/03/2003	DH37TC01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
165	030137210662	Nguyễn Ngọc Bảo Kha	04/03/2003	DH37TC01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
166	030137210381	Bùi Nguyệt Như	27/02/2003	DH37TC01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
167	030137210164	Đặng Thị Giang	12/02/2003	DH37TC02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
168	030137210282	Nguyễn Thị Xuân Mai	02/02/2003	DH37TC02	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp SH	Mức xử lý học vụ tại HK1 2024-2025	Lý do	Khoa	Khóa	Ghi chú
169	030137210476	Trần Ngọc Phương Thảo	23/08/2003	DH37TC03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
170	030137210145	Nguyễn Thị Kim Duyên	11/10/2003	DH37TC04	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
171	030137210261	Nguyễn Khánh Linh	21/08/2003	DH37TC04	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
172	030137210585	Nguyễn Đức Trọng	24/06/2003	DH37TC04	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
173	030137210606	Hồ Thanh Tuyền	16/05/2003	DH37TC05	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
174	030137210086	Lê Thị Trâm Anh	03/10/2003	DH37TC06	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
175	030137210203	Mai Văn Hùng	08/07/2003	DH37TC06	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
176	030137210671	Văn Nữ Tuyết Phấn	29/06/2002	DH37TC06	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
177	030137210399	Phạm Thành Phát	05/11/2003	DH37TC06	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
178	030137210473	Nguyễn Thị Thanh Thảo	12/01/2003	DH37TC06	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K37	
179	030138220129	Cao Nguyễn Minh Hiếu	10/08/2004	DH38TC01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K38	
180	030139230017	Dương Thị Ngọc Ánh	26/10/2005	DH39TC01	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K39	
181	030139230086	Bùi Nguyễn Gia Hân	17/03/2005	DH39TC03	CBHV lần 1	Không tham gia học HK1_24_25	Tài chính	K39	

Tổng 181 sinh viên./.